

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/HS-PT
Ngày 29 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị T Hiền

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn C sinh ngày 15 tháng 3 năm 1988; tại xã LC, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn NT, xã LC, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Th (đã chết) và bà Đoàn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị T H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, “Có mặt”

Ngoài ra trong vụ án có bị hại không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 29/9/2023, Nguyễn Văn C một mình điều khiển 01 xe mô tô BKS: 54F5-XXXX từ nhà đến cửa hàng thuốc thú y TH ở thôn NC 4, xã LC, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc để mua cám gà và thuốc tẩy giun, sản

cho chó. Khi đến nơi, C gặp chị Nguyễn Thị T là chủ cửa hàng, C nói với chị T bán cho 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) tiền cám gà và thuốc tẩy giun, sán cho chó. Sau đó, khi chị T lấy hàng theo yêu cầu của C, C quan sát thấy trên mặt tủ kính của quầy thuốc thú y kê phía bên trái cửa hàng (theo hướng nhìn từ ngoài cửa vào) để 01 (một) chiếc điện thoại di động iPhone 12Promax, C nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng khi chị T đang đứng quay lưng lại vị trí để chiếc điện thoại lấy hàng, C lén lút dùng tay phải cầm lấy chiếc điện thoại trên đúc vào túi quần bên phải C đang mặc. Sau khi mua hàng xong, C điều khiển xe mô tô đi về nhà cùng với chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. C để cám gà và thuốc thú y ở nhà rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến thị trấn TH, huyện YL để mua thức ăn. Khi đi đến khu vực GĐ, thị trấn TH, huyện YL, C lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra kiểm tra thấy có cài mật khẩu. C nhập mật khẩu vài lần nhưng không được nên cất điện thoại vào túi quần rồi điều khiển chiếc xe mô tô đi về nhà, đi đến đoạn đường gần cầu kênh LH thuộc xã YP, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc; C dùng xe lấy chiếc tấm tre có sẵn trong túi quần tháo bỏ chiếc sim gắn trên điện thoại vứt bỏ xuống cầu kênh rồi cất điện thoại đi về nhà. Khi về đến nhà C được Công an xã LC triệu tập đến làm việc, tại Công an xã LC, C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại cho Cơ quan Công an để phục vụ điều tra.

Tại Bản kết luận số 33/KL-HĐĐGTS, ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện YL, kết luận chiếc điện thoại C trộm cắp trị giá: 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Ngày 09/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện YL ra Quyết định trưng cầu giám định số 284/QĐ-ĐTTH, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 01 (một) chiếc USB nhãn hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 02GB, bên trong chứa video có hình ảnh đối tượng liên quan đến vụ Trộm cắp tài sản. Ngày 01/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Bản kết luận giám định số 3262/KL-KTHS kết luận: “Trích xuất được 07 (bảy) ảnh theo yêu cầu giám định từ các tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định; chi tiết được thể hiện trong phụ lục giám định kèm theo”.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngày 25/4/2024, bị cáo C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo sửa đổi nội dung kháng cáo, xin rút nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chỉ xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi nghe tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới của các bị cáo đã phát biểu và có quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo C không phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo C làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 29/9/2023, tại cửa hàng thuốc Thú y TH của chị Nguyễn Thị T, thuộc thôn NC4, xã LC, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc; lợi dụng sơ hở Nguyễn Văn C đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12Promax của chị Nguyễn Thị T, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị là 12.000.000 đồng.

[3.1]. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Chung 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét kháng cáo hưởng án treo của bị cáo thấy rằng:

[4.1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo C xuất trình tài liệu mới về việc bị cáo tham gia quân đội vào tháng 3/2007; đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải chăm sóc mẹ già yếu và phải nuôi 03 con nhỏ; vợ bị cáo không có công việc ổn định, hiện đang mang thai con thứ 4; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Hồng Th là Thương binh hạng 4/4 và bị hại chị Nguyễn Thị T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4.2]. Xét thấy bị cáo C có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng rất nhiều tình tiết giảm nhẹ, việc cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo cũng đủ tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

[5]. Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn C. Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo C không phải chịu do kháng cáo được chấp nhận.

[7]. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2024/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã LC, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật

Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị T Hiền Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Nguyễn Xuân Trọng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện YL;
- Phòng HS - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện YL;
- THADS huyện YL;
- UBND xã LC, huyện YL;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trọng